TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 – NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 111/2026/QĐST-HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 22 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 98/2026/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2026 giữa:

- ***Nguyên đơn:*** Chị Dương Thanh N, sinh ngày 25/9/1988;

Số CCCD: 036188019861

Địa chỉ: Tổ dân phố S, xã C, tỉnh Ninh Bình.

- ***Bị đơn:*** Anh Đặng Văn Q, sinh ngày 22/12/1993;

Số CCCD: 036093000298

Địa chỉ: Thôn L, xã N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14-4-2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thanh N và anh Đặng Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thanh N và anh Đặng Văn Q thuận tình ly hôn.

b. Về con chung chưa thành niên: Giao con chung là Đặng Đức P, sinh ngày 30/3/2014 cho chị Dương Thanh N được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động tự lập. Về cấp dưỡng nuôi con, chị N và anh Q tự thỏa thuận với nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Q có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung mà không ai được cản trở.

c. Về tài sản chung và công nợ chung: Chị N và anh Q xác nhận vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Dương Thanh N tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn) theo biên lai số 2925 ngày 10-4-2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. H lại chị N 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 9 – Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- UBND xã Cổ Lễ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Xuân Thọ